

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 183/2025/HS-ST  
Ngày: 15/9/2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Lưu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Hồ Thị Thanh Dung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu Mùi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025, đối với các bị cáo:

**1. Lê Phước Hoàng H** (tên gọi khác: N); sinh năm: 1979; Giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: số A Đường A, khu phố E, phường T, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: số A Đường A, khu phố E, phường T, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Nhật T và bà Nguyễn Thị Hoàng L; vợ Trần Thị Ngọc L1, bị cáo có 01 con, sinh năm 2005; tiền án: không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/9/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù và phạt tiền 5.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 1436/206/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2011; nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 28/4/2009; đã thi hành án nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng ngày 31/10/2007.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 23/11/2024 (có mặt).

**2. Trần Tấn V**, sinh năm: 1983; Giới tính: Nam; nơi sinh: Thành phố Hồ

Chí Minh; Nơi thường trú: số G đường A, khu phố A, phường L, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện tại: số G đường A, khu phố A, phường L, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Trần Văn V1 và bà Bùi Thị H1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 07/02/2018, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng; chấp hành xong ngày 27/11/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 23/11/2024 (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Hồ Hoàng L2 là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 12/11/2024, L2 điện thoại cho Trần Tấn V qua số 0792277610 để hỏi mua 400.000 đồng hai loại ma túy (ma túy đá và H2) và hẹn giao tại địa chỉ: số A V, khu phố I, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số 197/7/21 Võ Văn N1, khu phố I, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Khoảng 30 phút sau, V đến địa chỉ trên giao ma túy cho L2 và nhận 400.000 đồng. Sau đó L2 về nhà và sử dụng một mình hết số ma túy trên. Đến ngày 14/11/2024, Trần Tấn V và Hồ Hoàng L2 đi uống Methadone điều trị nghiện ma túy trong diện quản lý của công an phường, kết quả xét nghiệm ghi nhận L2 dương tính với chất ma túy Morphin (H3) và MET (ma túy đá). V âm tính với các chất ma túy nên đưa V và L2 về công an phường làm việc.

Kết quả điều tra xác định: Ngoài lần mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 12/11/2024 như trên, L2 còn mua ma túy của V vào các ngày khác, cụ thể như sau:

- Ngày 11/11/2024, L2 mua ma túy và trả 500.000 đồng tiền mặt cho V.
- Vào các ngày 22/9/2024, ngày 11, 12 và 13/10/2024, L2 mua ma túy của V và nhờ vợ là Phạm Thị Thúy N2 sử dụng tài khoản ngân hàng V3, STK 0381000367058 tên PHAM THI THUY NGA chuyển khoản cho V vào tài khoản ngân hàng T2 số 19073086200013 tên TRAN TAN VINH.

Về nguồn gốc ma túy bán cho L2: V xác định thường mua ma túy của Lê Phước Hoàng H (tên thường gọi là N). Từ khoảng cuối tháng 8/2024 đến ngày 14/11/2024, V mua ma túy (Heroine, ma túy đá) của H (N) được khoảng 06 đến 10 lần. Mỗi lần mua ma túy, V điện thoại đến số 0523986822 và thường nói bán cho V hai hộp cơm, một canh (02 gói Heroine với giá 200.000 đồng/gói và 01 ma túy đá với giá 100.000 đồng) với giá là 500.000 đồng. H (N) chỉ giao ma túy cho V vào buổi sáng khoảng thời gian từ 8 giờ 30 phút đến 10 giờ 30 tại địa chỉ: gần số E, Đường số A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. V mua ma

túy từ H (N) sau đó chỉ bán lại cho L2 chứ không bán cho ai khác, mục đích là để V cất lại 1 phần ma túy để sử dụng mà không tốn tiền mua. Khi mua ma túy của H (N), V chỉ trả bằng tiền mặt không chuyển khoản, V đã mua ma túy của H tổng cộng 06 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ 1, 2, 3 và 4: Vào các ngày 22/09/2024, ngày 11, 12 và 13/10/2024, sau khi nhận chuyển khoản từ vợ của L2 là Phạm Thị Thúy N2 sử dụng tài khoản ngân hàng V3, STK 0381000367058 tên PHAM THI THUY NGA chuyển khoản cho V vào tài khoản ngân hàng T2 số 19073086200013 tên TRAN TAN VINH, mỗi lần chuyển 500.000 đồng, sau đó V rút tiền ra mua 500.000 đồng ma túy của H (02 gói Heroine với giá 200.000 đồng/gói và 01 ma túy đá với giá 100.000 đồng) và trả tiền mặt cho H;

Lần thứ 5: Ngày 11/11/2024, sau khi nhận 500.000 đồng từ L2, V gặp H mua 500.000 đồng tiền ma túy (02 gói Heroine với giá 200.000 đồng/gói và 01 ma túy đá với giá 100.000 đồng) và trả tiền mặt cho H;

Lần thứ 6: Ngày 12/11/2024, sau khi nhận 400.000 đồng từ L2, V bỏ thêm 100.000 đồng sau đó đến gặp H mua 500.000 đồng tiền ma túy (02 gói Heroine với giá 200.000 đồng/gói và 01 ma túy đá với giá 100.000 đồng) và trả tiền mặt cho H (BL: 147-166).

Qua truy xét, Cơ quan điều tra đã đưa Lê Phước Hoàng H về làm việc, tại Cơ quan điều tra H không thừa nhận việc bán ma túy cho V như trên, chỉ thừa nhận việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra đủ căn cứ xác định: Ngoài việc bán ma túy cho Trần Tấn V, Lê Phước Hoàng H bán ma túy cho Nguyễn Huy C, Dương Tấn K và Nguyễn Hoàng V2, cụ thể như sau:

Nguyễn Huy C và Võ Thị Thu N3 là đối tượng nghiện ma túy thường sử dụng ma túy cùng nhau tại nhà của C địa chỉ: 5 đường B, khu phố E, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 52/10 đường B, khu phố E, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại Cơ quan điều tra C và N3 khai nhận mỗi lần N3 muốn sử dụng ma túy sẽ gọi, nhắn tin cho C để đưa tiền cho C mua ma túy về cùng sử dụng. Ngoài việc mua để sử dụng, C còn mua ma túy của H để bán lại cho Trần Đức T1 nhiều lần. C xác định mua ma túy loại (Heroine, ma túy đá) từ một người tên N (sau khi cho C nhận dạng thì xác định N tên thật là Lê Phước Hoàng H) sử dụng số điện thoại là 0523986822, 0586452090. Từ khoảng tháng 11 năm 2023 đến khoảng tháng 8 năm 2024, khi cần mua ma túy C sẽ gọi cho H vào số điện thoại 0523986822, đến khoảng tháng 08 năm 2024 cho đến nay, H cho số điện thoại 0586452090 để C liên lạc khi cần. Mỗi lần mua ma túy, C sẽ gọi trước và H sẽ hẹn khoảng 20 phút sau có mặt tại đầu đường số A giao với đường H thuộc phường T, thành phố T (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). C đến trước đứng chờ khoảng vài phút thì H sẽ đi bộ tới đưa ma túy cho C (200.000 đồng Heroine và 100.000 đồng ma túy đá). C đã mua ma túy của H khoảng 10 lần loại ma túy (Heroine, ma túy đá) và chỉ giao ma túy tại địa chỉ: đầu đường số A giao với đường H thuộc phường T, thành phố T (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 07/11/2024 C mua 02 gói nylon loại ma túy Heroine, ma túy đá với giá 300.000 đồng (Heroine với giá 200.000 đồng, ma túy đá với giá 100.000 đồng).

Lần thứ 2: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 10/11/2024 C mua 02 gói nylon loại ma túy Heroine với giá 400.000 đồng (200.000 đồng/gói).

Lần thứ 3: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 12/11/2024 C mua 02 gói nylon loại ma túy Heroine, ma túy đá với giá 300.000 đồng (01 gói bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine với giá 200.000 đồng, 01 gói bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy đá với giá 100.000 đồng).

Khoảng 07 lần khác, C mua ma túy từ H không nhớ rõ ngày. C mua ma túy từ H chỉ đưa tiền mặt trực tiếp, không chuyển khoản hay hình thức gì khác (BL: 104-105).

Hiện Nguyễn Huy C và Võ Thị Thu N3 đã bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và xử lý trong một vụ án khác.

Tại cơ quan điều tra, Dương Tấn K khai nhận: Khoảng tháng 11/2023, K thường đi uống Methadone tại Trung tâm y tế phường L, thành phố T có nghe những người cùng uống thuốc chung nói có người tên N (tên thật là Lê Phước Hoàng H) bán ma túy nên K gặp H (N) và hỏi mua ma túy loại Heroine, H (N) đồng ý và trao đổi số điện thoại. Khi K cần sử dụng ma túy loại Heroine thì gọi cho H (lưu trong danh bạ là “A Nhật” số điện thoại 0783747868), H đồng ý và hẹn K đến địa chỉ tại giếng bông đối diện số E, đường số A, phường T, thành phố T. Đến địa chỉ trên K sử dụng số điện thoại 0937436634 gọi cho H rồi H đi bộ từ trong nhà ra đưa cho K 01 gói nylon chứa bột màu trắng (loại ma túy Heroine với giá 200.000 đồng). Đến ngày 02/11/2024, N (H) cho K số điện thoại khác là 0523986822, lưu trong danh bạ là “A Nhật”. K thường xuyên liên lạc với N (H) để mua ma túy loại Heroine. K biết N tên thật là Lê Phước Hoàng H từ khoảng tháng 3/2024 khi H (N) cho K số tài khoản. K mua ma túy loại Heroine của H (N) có lúc trả bằng tiền mặt, có lúc chuyển khoản. Trả bằng tiền mặt thì K tới địa chỉ tại giếng bông đối diện số E, đường số A, phường T, thành phố T đưa tiền cho H (N) và nhận ma túy; chuyển khoản thì K chuyển khoản trước cho H (N) rồi K đến địa chỉ trên và H (N) đưa ma túy cho K. Có lúc K không đủ tiền thì sẽ đưa trước bằng tiền mặt một ít sau đó chuyển khoản trả lại H (N) sau để đủ 200.000 đồng.

K mua ma túy loại Heroine của H (N) từ tháng 12/2023 đến nay. K thường xuyên mua ma túy từ H (N) (trung bình mua ma túy loại Heroine từ N khoảng 20 lần/tháng). K mua ma túy từ H (N) có ngày 01 gói ma túy loại Heroine, có ngày 02 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000đồng/gói. Các ngày gần nhất K mua ma túy từ H (N) và chuyển khoản từ tài khoản số 0937436634 mang tên DUONG TAN KHAI ngân hàng M1 vào tài khoản số 00000185805 tên LE PHUOC HOANG HA ngân hàng T3 (T4), cụ thể:

- Ngày 09/11/2024, K mua 01 gói loại ma túy Heroine với giá 200.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản và chuyển trả 50.000 đồng tiền nợ mua ma túy;

- Ngày 10/11/2024, K mua 01 gói loại ma túy Heroine với giá 200.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản;

- Ngày 11/11/2024, K mua 01 gói loại ma túy Heroine với giá 200.000 đồng, đưa tiền mặt 100.000 đồng và chuyển khoản 100.000 đồng;

- Ngày 13/11/2024, K gọi điện cho mua ma túy, H (N) đồng ý và vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/11/2024, K mua 01 gói loại ma túy Heroine với giá 200.000 đồng/gói bằng hình thức chuyển khoản và khoảng 05 phút sau K đến địa chỉ tại giếng bông đối diện số E, đường số A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và N đi bộ từ trong nhà ra đưa cho K 01 gói nylon chứa bột màu trắng (loại ma túy Heroine). Đến khoảng 20 giờ 45 phút ngày 13/11/2024, K tiếp tục mua 01 gói loại ma túy Heroine với giá 200.000 đồng/gói bằng hình thức chuyển khoản và khoảng 05 phút sau K đến địa chỉ trên gặp H (N) nhận gói nylon chứa bột màu trắng (loại ma túy Heroine).

Dương Tấn K xác định những lần chuyển khoản từ tài khoản số 0937436634 mang tên DUONG TAN KHAI ngân hàng Q (M2) đến tài khoản số 00000185805 tên LE PHUOC HOANG HA ngân hàng T3 (T5) đều là tiền K mua ma túy chuyển trả cho H.

Tiến hành nhận dạng, K nhận ra Lê Phước Hoàng H4 chính là N đã bán ma túy cho K.

Cơ quan điều tra Nguyễn Hoàng V2 khai nhận: Vào ngày 12/11/2024, V2 đến điểm uống M tại phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì gặp H5 (không rõ lai lịch) đang chở một người khác cũng đến điểm uống Methadone. Khi đó H5 rủ V2 góp 30.000 đồng để H5 mua ma túy rồi chia lại cho V2 để sử dụng, V2 đồng ý và lấy 30.000 đồng từ trong túi quần ra đưa cho H5 và H5 cầm tiền của V2 cộng với tiền của H5 tiến lại chỗ công ra vào gặp 01 người đàn ông (V2 không biết tên, chỉ nhớ mặt người đàn ông trên), khoảng 05 phút sau H5 đi vào nhà vệ sinh của Trung tâm, khi đi ngang qua V2 thì H5 có nói “mày uống thuốc xong ra ngoài đứng chờ 2 phút tao ra”. V2 đi ra ngoài đợi khoảng 2 phút thì H5 đi ra đưa cho V2 01 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy, sau đó V2 lấy 01 ống xilanh tại Trung tâm y tế (xilanh bỏ sẵn trong rổ để trong Trung tâm cho mọi người tự do lấy) đi về nhà, trên đường về nhà khi đi đến vòng xoay cầu vượt B, V2 lấy nước pha ma túy vào ống xilanh tự sử dụng một mình rồi đi về nhà. V2 biết H5 do trước đây vào khoảng năm 2005, H5 có ở H và chạy xe ôm khu vực ngã tư Bình Phước và cũng nghiện ma túy giống V2. Hiện nay H5 ở đâu thì V2 không rõ.

Tại cơ quan điều tra, tiến hành cho nhận dạng Nguyễn Hoàng V2 nhận dạng được người bán ma túy cho V2 và H5 là Lê Phước Hoàng H (tên thường gọi là N).

Tiến hành khám xét nơi ở của Lê Phước Hoàng H thu giữ 01 hộp nhựa có nắp đậy đựng 03 gói nylon trong đó 01 gói chứa tinh thể (ký hiệu mẫu m1) và 02 gói nylon chứa bột màu trắng (ký hiệu mẫu m2) H xác định số ma túy trên H tàng trữ nhằm mục đích sử dụng.

Kết luận giám định số 13663/KL-KTHS ngày 23/11/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7108 gam, loại Methamphetamine; Bột màu trắng (ký hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,0190 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Tấn V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lê Phước Hoàng H thừa nhận việc H là đối tượng nghiện và tàng trữ ma túy loại Methamphetamine và H2 nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, H không thừa nhận việc đã bán ma túy cho V, C, K và V2 như các đối tượng đã khai nhận.

\* Vật chứng vụ án và đồ vật thu giữ:

- 01 gói niêm phong mã vụ 4297/24 bên trong có chứa: tinh thể là M có khối lượng còn lại sau giám định là 0,6275 gam (không kiểm tra trọng lượng, số lượng bên trong);

- 01 đoạn ống hút nhựa được cắt nhọn một đầu;

- 03 ống thủy tinh (nỏ) và 01 gói nylon đựng 50 gói nylon nhỏ không chứa gì(thu giữ của Lê Phước Hoàng H);

- 01 túi nylon màu đen đựng 461 ống kim tiêm chưa qua sử dụng bên trong không chứa gì(thu giữ của Lê Phước Hoàng H);

- 01 túi nylon màu đen đựng 414 ống kim tiêm chưa qua sử dụng bên trong không chứa gì(thu giữ của Lê Phước Hoàng H);

- 01 điện thoại di động hiệu S đã cũ màu xanh dương số seri R58M93CKFET (thu giữ của Lê Phước Hoàng H);

- 01 điện thoại di động hiệu S S23 đã cũ (thu giữ của Trần Tấn V);

- 01 mũ bảo hiểm màu trắng đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Tấn V);

- 01 áo khoác dài tay màu đỏ đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Tấn V).

[2] Bản Cáo trạng số 101 /CT-VKSKV2 ngày 13/08/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Phước Hoàng H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Trần Tấn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Phước Hoàng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Tấn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- + áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phước

Hoàng H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 11 năm đến 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt là từ 14 năm đến 15 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Lê Phước Hoàng H số tiền 10.000.000 đồng.

+ áp dụng điểm b Khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Tấn V từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bổ sung bị cáo Trần Tấn V số tiền 5.000.000 đồng.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Phước Hoàng H, Trần Tấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi đã xảy ra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T (nay là Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo Lê Phước Hoàng H, Trần Tấn V phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Lê Phước Hoàng H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0, 7108 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,0190 gam loại Heroine tại nhà địa chỉ số A, Đường A, khu phố E, phường T, thành phố T (nay là số A, Đường A, khu phố E, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện. Ngoài ra H còn có hành vi bán ma túy loại Heroin và ma túy đá cho nhiều người, nhiều lần cụ thể:

- Bán ma túy cho Trần Tấn V tổng cộng 06 lần, mỗi lần 500.000 đồng (02 gói Heroine với giá 200.000 đồng/gói và 01 ma túy đá với giá 100.000 đồng) vào các ngày 22/09/2024, ngày 11, 12, 13/10/2024, ngày 11/11/2024 và ngày 12/11/2024;

- Bán ma túy cho Nguyễn Huy C khoảng 10 lần, mỗi lần thường là 02 loại ma túy (Heroine và ma túy) vào các ngày 07/11/2024, ngày 10/11/2024, ngày 12/11/2024 và 07 lần khác C không nhớ chính xác ngày.

- Bán ma túy cho Trần Tuấn K1 (loại Heroin) từ tháng 12/2023, 04 lần mua gần nhất vào các ngày 09, 10, 11 và ngày 13/11/2024.

- Bán ma túy loại Heroin cho Nguyễn Hoàng V2 và đối tượng H5 (chưa xác định lai lịch) 01 lần vào ngày 12/11/2024.

Trần Tấn V có hành vi mua ma túy từ Lê Phước Hoàng H sau đó bán lại cho Hồ Hoàng L2, cụ thể: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 12/11/2024, Trần Tấn V sau khi mua hai loại ma túy (ma túy đá và H2) của H đã mang đến địa chỉ: số A V, khu phố I, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số 197/7/21 Võ Văn N1, khu phố I, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) bán cho L2 và nhận 400.000 đồng. Tổng cộng V bán khoảng 06 lần, loại ma túy Heroine và ma túy đá cho L2 với giá 400.000 đồng đến 500.000 đồng vào các ngày 22/09/2024, ngày 11, 12, 13/10/2024, ngày 11/11/2024 và ngày 12/11/2024.

Hành vi của bị cáo Lê Phước Hoàng H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 và điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo Trần Tấn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Bản thân các bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo Lê Phước Hoàng H6 từng bị kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Trần Tấn V đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng trong quá trình chấp hành án, cai nghiện không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân và cai nghiện ma túy mà tiếp tục thực hiện nhiều lần hành vi phạm tội liên quan đến ma túy đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định của pháp luật để thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm

2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với Hồ Hoàng L2, thừa nhận việc 06 lần mua ma túy là H2 và ma túy đá từ Trần Tấn V để sử dụng như trên. Tuy nhiên, số ma túy mua được L2 đã sử dụng một mình hết nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với L2.

Đối với Trần Tuấn K1, Nguyễn Hoàng V2 thừa nhận việc mua ma túy là Heroin từ Lê Phước Hoàng H để sử dụng như trên. Số ma túy mua được K1 đã sử dụng một mình hết nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với K1.

Do Nguyễn Huy C đang bị khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định khởi tố bị cáo số 1507/QĐ-ĐCSKT ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) và hành vi mua bán trái phép chất ma túy của C cho T1 cũng đang được xem xét giải quyết trong vụ án trên nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lê Phước Hoàng H, do không xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục truy tìm xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong mã vụ 4297/24 bên trong có chứa: tinh thể là M có khối lượng còn lại sau giám định là 0,6275 gam; 01 đoạn ống hút nhựa được cắt nhọn một đầu; 03 ống thủy tinh (nỏ); 01 gói nylon đựng 50 gói nylon nhỏ không chứa gì; 01 túi nylon màu đen đựng 461 ống kim tiêm chưa qua sử dụng bên trong không chứa gì; 01 túi nylon màu đen đựng 414 ống kim tiêm chưa qua sử dụng bên trong không chứa gì; 01 mũ bảo hiểm màu trắng đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đỏ đã qua sử dụng; Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu S đã cũ màu xanh dương số seri R58M93CKFET; 01 điện thoại di động hiệu S đã cũ; là công cụ phương tiện phạm tội, nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Lê Phước Hoàng H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Bị cáo Trần Tấn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 2 Điều 32; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Phước Hoàng H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bị cáo Lê Phước Hoàng H phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2024.

Buộc bị cáo Lê Phước Hoàng H phải nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng điểm b Khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 2 Điều 32 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Tấn V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2024.

Buộc bị cáo Trần Tấn V phải nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong mã vụ 4297/24 bên trong có chứa: tinh thể là M có khối lượng còn lại sau giám định là 0,6275 gam;

+ 01 đoạn ống hút nhựa được cắt nhọn một đầu; 03 ống thủy tinh (nỏ); 01 gói nylon đựng 50 gói nylon nhỏ không chứa gì; 01 túi nylon màu đen đựng 461 ống kim tiêm chưa qua sử dụng bên trong không chứa gì; 01 túi nylon màu đen đựng 414 ống kim tiêm chưa qua sử dụng bên trong không chứa gì; 01 mũ bảo hiểm màu trắng đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đỏ đã qua sử dụng; Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu S đã cũ màu xanh dương số seri R58M93CKFET; 01 điện thoại di động hiệu S đã cũ;

(Theo Phiếu nhập kho số NK25KV2/94 ngày 13/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các bị cáo Lê Phước Hoàng H, Trần Tấn V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Các bị cáo Lê Phước Hoàng H, Trần Tấn V có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- Cơ quan CSĐT Công an TP . HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa, Công an TP. HCM;
- Cơ quan THA.HS Công an TP. HCM;
- THADS TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Trần Quốc Lưu**